

Sự Mặc Khải của Chúa Giê-xu Christ - Số Tám

Sự ra đời của một quốc gia

Jeff Pippenger

2023-10-31

Ban đầu, sứ điệp Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm đã kết thúc khi sự phán xét điều tra được khai mở; và sứ điệp Tiếng Kêu Lúc Nửa Đêm kết thúc khi sự phán xét thi hành được khai mở. Tai họa thứ ba của Hội giáo giáng sự phán xét trên Hoa Kỳ vì việc thông qua luật ngày Chủ nhật, và nó tượng trưng cho một sự phán xét tiếp diễn và leo thang trên toàn thế giới vì họ chấp nhận luật ngày Chủ nhật của chính mình dưới áp lực của quyền lực dân sự bắt bớ, được tiêu biểu bởi mười vua đã phạm dâm với Giê-sa-bên, dâm phụ của Ty-rơ.

Khi Hoa Kỳ, miền đất của tự do tôn giáo, liên hiệp với Giáo hoàng quyền để cưỡng bức lương tâm và buộc người ta tôn kính ngày Sa-bát giả mạo, thì người dân của mọi quốc gia trên địa cầu sẽ bị dẫn dắt noi theo gương của nước ấy. Chứng Ngôn, quyển 6, 18.

Cuộc chiến về luật ngày Chủ nhật trong cuộc đại tranh chiến khi ấy diễn ra hết sức quyết liệt. Bảy giờ Sa-tan xuất hiện để mạo nhận làm Đấng Christ.

"Bởi sắc lệnh buộc thi hành thiết chế của chế độ giáo hoàng, vốn vi phạm luật của Đức Chúa Trời, quốc gia chúng ta sẽ hoàn toàn tự tách mình khỏi sự công chính. Khi Tin Lành vươn tay qua vực ngăn để nắm lấy tay quyền lực La Mã, khi nó với tay qua vực thẳm để bắt tay với Thuyết cầu hồn, khi, dưới ảnh hưởng của liên minh ba bên này, đất nước chúng ta chối bỏ mọi nguyên tắc của Hiến pháp của mình với tư cách là một chính quyền Tin Lành và cộng hòa, và tạo điều kiện cho việc truyền bá những điều dối trá và mê hoặc của giáo quyền La Mã, thì chúng ta có thể biết rằng thời điểm đã đến cho công việc lạ lùng của Sa-tan và rằng sự kết thúc đã gần." Testimonies, tập 5, 451.

Sau sự bội đạo của quốc gia là sự suy vong của quốc gia.

"Người dân Hoa Kỳ đã là một dân tộc được ưu ái; nhưng khi họ hạn chế tự do tôn giáo, từ bỏ đạo Tin Lành, và ủng hộ chủ nghĩa Giáo hoàng, thì tội lỗi của họ sẽ đầy trọn, và 'sự bội đạo của quốc gia' sẽ được ghi vào các sách trên trời. Hậu quả của sự bội đạo này sẽ là sự sụp đổ của quốc gia." Review and Herald, 2 tháng 5, 1893.

Những người Phục Lâm La-ô-đi-xê đại đột bắt tay với quyền lực của giáo quyền La Mã và bị lật đổ, còn bày chiên khác của Đấng Christ hiện vẫn ở Ba-by-lôn thì thoát khỏi tay giáo quyền La Mã.

Người cũng sẽ vào xứ vinh hiển, và nhiều nước sẽ bị lật đổ; nhưng sẽ thoát khỏi tay người: Edom, Moab, và người đứng đầu của con cái Ammon. Daniel 11:41.

Hội giáo bất ngờ tấn công Hoa Kỳ, khi tiếng kèn thứ bảy mang đến một tai họa phán xét vì việc thông qua luật ngày Chủ nhật.

Tôi nhìn xem, và nghe một thiên sứ bay giữa trời, cất tiếng lớn rằng: Khốn thay, khốn thay, khốn thay cho những cư dân trên đất, vì những tiếng kèn còn lại của ba thiên sứ sắp thổi! Khải Huyền 8:13.

Kỳ hiệu tượng trưng cho hai chứng nhân trong Khải Huyền đoạn mười một sau đó được Giảng mô tả trong Khải Huyền đoạn mười hai như một người đàn bà mặc mặt trời, và được trình bày mang tính tiên tri bằng biểu tượng về sự khởi đầu và sự kết thúc.

Và có một điềm lớn hiện ra trên trời: một người phụ nữ, mặc mặt trời làm áo, mặt trăng ở dưới chân, và trên đầu đội mào miện mười hai ngôi sao. Bà đang mang thai, kêu la vì đau đớn chuyển dạ và quần quai để sinh nở. Lại có một điềm khác hiện ra trên trời: kia, một con rồng đỏ lớn, có bảy đầu và mười sừng, và trên các đầu có bảy mào miện. Đuôi nó quét đi một phần ba các ngôi sao trên trời và ném chúng xuống đất; và con rồng đứng trước người phụ nữ sắp sinh, để nuốt đứa con của bà ngay khi nó vừa chào đời. Bà sinh một con trai, đứa trẻ sẽ cai trị muôn dân bằng cây trượng sắt; và con của bà được cất lên đến cùng Đức Chúa Trời và đến ngai của Ngài. Khải Huyền 12:1-5.

Người nữ đứng trên mặt trăng và mặc mặt trời. Mặt trăng là sự phản chiếu của mặt trời, vì thế theo ý nghĩa tiên tri, nó biểu trưng cho mặt trời. Mười hai ngôi sao trên mào triều thiên của nàng đại diện cho mười hai chi phái vào buổi khởi đầu của Israel cổ đại, vốn biểu trưng cho mười hai môn đồ vào cuối thời Israel cổ đại. Mười hai ngôi sao là mười hai môn đồ vào cuối thời Israel cổ đại, cũng là mười hai sứ đồ ở buổi khởi đầu của Israel hiện đại. Bởi vậy, họ biểu trưng cho một trăm bốn mươi bốn nghìn người vào cuối thời Israel hiện đại, là những môn đồ và sứ đồ. Vào buổi đầu của lịch sử, khi các môn đồ đại diện cho sự kết thúc của Israel cổ đại và các sứ đồ cho sự khởi đầu của Israel hiện đại, người nữ, tức là Hội Thánh, đã mang thai Đấng Christ. Ngài là "người con trai" sẽ được cất lên đến Đức Chúa Trời sau khi Ngài chết và sống lại.

Vì vậy, người phụ nữ cũng tượng trưng cho sự ra đời của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, những người cũng lên trời sau khi được phục sinh từ thung lũng sự chết. Khi họ đã ở trên trời, bà cũng sẽ sinh ra một đứa con khác, đứa con ấy tượng trưng cho đoàn chiên khác ra khỏi Babylon vào thời điểm đạo luật Chủ nhật.

Trước khi chịu đau đớn, nàng đã sinh; trước khi con đau đến, nàng đã sinh ra một con trai. Ai đã nghe điều như thế? Ai đã thấy những việc như vậy? Há đất có thể sinh nở trong một ngày sao? Hay một dân tộc có thể được sinh ra tức thì chẳng? Vì vừa khi Si-ôn chịu đau đớn, nàng đã sinh các con mình. Ta há khiến đến kỳ sinh nở mà không cho sinh ra sao? Đức Giê-hô-va phán. Ta há khiến sinh nở rồi lại đóng dạ con sao? Đức Chúa Trời của người phán. Ê-sai 66:7-9.

Trong thời kỳ con thú từ đất cai trị, một dân tộc được sinh ra trong khoảnh khắc. Dân tộc ấy là một trăm bốn mươi bốn nghìn, vì họ là những người phản chiếu trọn vẹn tính cách của Đấng Christ. Họ là những người được tượng trưng bởi "đứa con trai" là Chúa Giê-su. Họ là "đứa con trai" theo Ê-sai, được sinh ra trước khi người nữ chuyển dạ. Những bộ xương khô đã chết mà thế gian từng vui mừng khi họ bị con thú từ vực sâu không đáy sát hại, sẽ được an ủi tại Giê-ru-sa-lem, rồi họ sẽ vui mừng cùng với người nữ sinh ra "đứa con trai." Họ được sinh ra trước khi người nữ chuyển dạ,

rồi người nữ chuyển dạ và sinh ra những "đứa con" khác của "mình", khi các dân ngoại đáp lại sứ điệp của thiên sứ thứ ba như một dòng sông tuôn chảy, khi sứ điệp ấy quét qua khắp xứ như một cơn sóng thần. Họ được sinh ra trong một cơn khủng hoảng lớn, tượng trưng cho cơn chuyển dạ của người nữ. Người nữ trong Khải Huyền chương mười hai, thực chất là sinh đôi. Những người con đầu lòng là một trăm bốn mươi bốn nghìn, được xác định là trái đầu mùa; còn các dân ngoại là sự thu góp lớn của mùa gặt mùa hè.

Hãy vui mừng với Giê-ru-sa-lem, và hãy hân hoan cùng nó, hồi hết thấy những ai yêu mến nó; hãy vui mừng hơn hờ với nó, hồi hết thấy những ai than khóc vì nó; để các người được bú và được no thỏa nơi bầu vú an ủi của nó; để các người vắt sữa và vui thích trước sự dư dật vinh hiển của nó. Vì Chúa phán như vậy: Kia, Ta sẽ khiến bình an đến với nó như một dòng sông, và vinh hiển của các dân ngoại như một dòng suối tuôn chảy; bấy giờ các người sẽ bú, sẽ được bé bên hông nó, và được đùa trên đầu gối nó. Như người được mẹ mình an ủi thế nào, Ta cũng sẽ an ủi các người thế ấy; và các người sẽ được an ủi tại Giê-ru-sa-lem. Khi các người thấy điều ấy, lòng các người sẽ vui mừng, và xương cốt các người sẽ xanh tươi như cỏ; tay của Chúa sẽ được tỏ ra đối với các tội tớ Ngài, còn cơn phẫn nộ của Ngài nghịch cùng các kẻ thù Ngài. Ê-sai 66:10-14.

Những người "than khóc" cho Giê-ru-sa-lem là những người thở than và khóc lóc vì những sự gớm ghiếc đã phạm trong thành ấy và đã được đóng ấn; họ được đóng ấn trước khi luật Chủ nhật được ban hành. Hiện nay chúng ta đang ở trong "công việc kết thúc cho Hội Thánh," tức là những khoảnh khắc cuối cùng của sự đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn ngàn.

"Những người chân chính của Đức Chúa Trời, những người có tâm huyết với công việc của Chúa và sự cứu rỗi các linh hồn, sẽ luôn nhìn tội lỗi đúng với bản chất tội lỗi thật sự của nó. Họ sẽ luôn đứng về phía sự trung tín và thẳng thắn trong việc xử lý những tội lỗi để vầy bủa dân của Đức Chúa Trời. Đặc biệt trong công việc kết thúc cho Hội Thánh, vào thời kỳ ấn chứng của một trăm bốn mươi bốn nghìn người sẽ đứng không chỗ trách trước ngai của Đức Chúa Trời, họ sẽ cảm nhận sâu sắc nhất những điều sai trái của những người xưng mình là dân của Đức Chúa Trời. Điều này được nêu bật một cách mạnh mẽ qua minh họa của nhà tiên tri về công việc sau cùng dưới hình ảnh những người, mỗi người cầm một khí giới giết chóc trong tay. Có một người trong số họ mặc áo vải gai, bên hông đeo ống mực của người ký lục. 'Và Chúa phán với người: Hãy đi khắp giữa thành, giữa Giê-ru-sa-lem, và đánh dấu trên trán những người thở than và kêu khóc vì mọi sự gớm ghiếc đã làm ở giữa nó.'" Testimonies, quyển 3, 266.

Những người "thở than và kêu khóc" được đóng ấn trước khi các thiên sứ hủy diệt cầm khí giới tàn sát đi qua Hội Thánh, vốn được tượng trưng là Giê-ru-sa-lem.

Mệnh lệnh là: "Hãy đi ngang qua giữa thành, qua giữa Giê-ru-sa-lem, và đánh dấu trên trán những người thở than và kêu khóc vì mọi điều gớm ghiếc được làm ở giữa đó." Những người thở than, kêu khóc này đã rao truyền lời sự sống; họ đã quở trách, khuyên bảo và nài xin. Một số người đã làm ô danh Đức Chúa Trời thì ăn năn và khiêm nhường lòng mình trước mặt Ngài. Nhưng vinh quang của Chúa đã rời khỏi Y-sơ-ra-ên; dẫu nhiều người vẫn tiếp tục giữ những hình thức tôn giáo, quyền năng và sự hiện diện của Ngài thì thiếu vắng.

Vào thời khi con thịnh nộ của Ngài tuôn đổ qua các sự phán xét, những người theo Đấng Christ khiêm nhường và tận hiến này sẽ được phân biệt khỏi phần còn lại của thế gian bởi nỗi đau đớn trong linh hồn họ, được bày tỏ qua sự than khóc và nước mắt, những lời quở trách và cảnh cáo. Trong khi những người khác tìm cách che đậy điều ác đang hiện hữu và biện minh cho sự gian ác lớn đang lan tràn khắp nơi, những ai có lòng nhiệt thành vì vinh hiển của Đức Chúa Trời và tình yêu đối với linh hồn người ta sẽ không nín lặng để được lòng bất cứ ai. Linh hồn công chính của họ hằng ngày bị dày vò bởi những việc làm ô uế và lời ăn tiếng nói của kẻ bất nghĩa. Họ bất lực trước dòng thác tội ác cuộn cuộn, vì thế họ đầy dẫy buồn đau và lo sợ. Họ than khóc trước mặt Đức Chúa Trời khi thấy đạo bị khinh rẻ ngay trong chính gia đình của những người đã nhận được ánh sáng lớn. Họ than van và tự làm khô linh hồn mình vì kiêu ngạo, tham lam, ích kỷ, và hầu như mọi thứ đối trá đều có trong hội thánh. Thánh Linh của Đức Chúa Trời, Đấng thúc giục sự quở trách, bị chà đạp dưới chân, trong khi các tội tở của Sa-tan đắc thắng. Đức Chúa Trời bị xúc phạm, lẽ thật bị làm cho vô hiệu.

Những người thuộc hạng không cảm thấy đau buồn vì sự sa sút tâm linh của chính mình, cũng không than khóc về tội lỗi của người khác, sẽ bị bỏ lại mà không có dấu ấn của Đức Chúa Trời. Chúa ủy nhiệm cho các sứ giả của Ngài, là những người cầm vũ khí giết chóc trong tay: 'Hãy đi theo người ấy khắp trong thành, và đánh; đừng để mắt các người dung tha, cũng đừng động lòng thương xót; hãy giết sạch cả già lẫn trẻ, cả trinh nữ, con trẻ và đàn bà; nhưng chớ đến gần bất cứ ai trên mình có dấu; và hãy bắt đầu tại đền thánh của Ta. Bây giờ họ bắt đầu từ những người già cả đứng trước nhà.'

"Ở đây chúng ta thấy rằng hội thánh—đền thánh của Chúa—là nơi đầu tiên chịu cú giáng của con thịnh nộ Đức Chúa Trời. Những bậc lão thành, những người mà Đức Chúa Trời đã ban cho ánh sáng lớn lao và đã đứng làm những người canh giữ cho lợi ích thuộc linh của dân sự, đã phản bội trách nhiệm được giao. Họ đã chủ trương rằng chúng ta không cần trông đợi các phép lạ và những sự tỏ hiện rõ rệt của quyền năng Đức Chúa Trời như thuở trước. Thời thế đã thay đổi. Những lời này củng cố sự không tin của họ, và họ nói: Chúa sẽ chẳng làm điều lành, cũng chẳng làm điều dữ. Ngài quá nhân từ để đem sự phán xét đến trên dân Ngài. Vì thế, 'Bình an và an toàn' là tiếng kêu từ những người sẽ không bao giờ nữa cất tiếng như tiếng kèn để chỉ cho dân Đức Chúa Trời các sự vi phạm của họ và cho nhà Gia-cốp các tội lỗi của họ. Những con chó câm không chịu sửa ấy chính là những kẻ chịu sự báo thù công chính của một Đức Chúa Trời bị xúc phạm. Đàn ông, thiếu nữ và các trẻ nhỏ đều cùng nhau bị diệt vong." Testimonies, tập 5, 210, 211.

Sách Ê-sai chương bốn mươi mở đầu bằng việc sử dụng biểu tượng về sự nhân đôi, vốn là một dấu chỉ tiên tri của sứ điệp Tiếng Kêu Nửa Đêm, là sứ điệp thứ hai hiệp nhất với sứ điệp về sự sụp đổ của Ba-by-lôn. Sự sụp đổ của Ba-by-lôn được nhân đôi khi được diễn đạt theo cách tiên tri. Cụm từ là "Ba-by-lôn đã đổ, đã đổ."

Lại có một thiên sứ khác theo sau, nói rằng: "Ba-by-lôn, thành lớn kia, đã sụp đổ, đã sụp đổ, vì nó đã khiến muôn dân uống rượu con thịnh nộ của sự tà dâm nó." Khải Huyền 14:8.

Trong Kinh Thánh có hai lần Ba-by-lôn theo nghĩa đen sụp đổ, và cũng có hai lần Ba-by-lôn thuộc linh sụp đổ. Cùng nhau, chúng tạo thành bốn chứng nhân lịch sử nhằm xác định các đặc điểm tiên tri của sự sụp đổ của Ba-by-lôn.

Người kêu lớn tiếng, rằng: Ba-by-lôn lớn đã sụp đổ, đã sụp đổ, và đã trở nên chỗ ở của ma quỷ, nhà giam của mọi tà linh ô ứ, và lồng của mọi loài chim dơ bẩn và đáng ghét. Khải Huyền 18:2.

Ba-by-lôn theo nghĩa đen đã sụp đổ như Ba-bên vào thời Nim-rôt, và Ba-by-lôn theo nghĩa đen cũng sụp đổ vào thời Bên-xát-sa. Ba-by-lôn thuộc linh sụp đổ vào năm 1798, và sự sụp đổ cuối cùng của nó được minh họa nhiều lần trong Kinh Thánh. Vì lý do này, sứ điệp về sự sụp đổ của Ba-by-lôn bao hàm biểu tượng tiên tri về sự gấp đôi. Với sự sụp đổ của Ba-by-lôn có sự gấp đôi, nhưng cũng có hai lý do tiên tri chủ yếu khác cho hiện tượng gấp đôi.

Lý do thứ hai là vì, xét như một sứ điệp, nó biểu thị một sứ điệp đi kèm với một sứ điệp thứ hai. Nó đại diện cho hai sứ điệp. Còn có những lẽ thật quan trọng khác liên quan đến ý nghĩa và cấu trúc của sứ điệp của thiên sứ thứ hai, nhưng chúng ta chỉ lưu ý rằng phần tường thuật tiên tri cuối cùng của Ê-sai, bắt đầu từ chương bốn mươi, mở đầu bằng sự nhân đôi biểu tượng về Đấng Yên Ủi, Đấng mà Đấng Christ đã hứa sẽ ban cho dân Ngài, trong khi Ngài nán lại trong đền thánh trên trời.

Đức Chúa Trời của các ngươi phán: Hãy an ủi, hãy an ủi dân Ta. Hãy nói cách dịu dàng với Giê-ru-sa-lem và hãy công bố cho thành ấy rằng thời kỳ khổ dịch của nó đã chấm dứt, tội ác của nó đã được tha thứ; vì thành ấy đã nhận từ tay Chúa gấp đôi cho mọi tội lỗi của mình. Ê-sai 40:1, 2.

Không có đoạn nào khác trong Kinh Thánh nói rõ ràng hơn về khía cạnh bản tính của Đấng Christ với tư cách là Anpha và Ômêga, như phần từ Ê-sai chương 40 cho đến hết sách. Với tư cách là Anpha và Ômêga, Đấng Christ ghi dấu danh Ngài là Anpha và Ômêga trên đoạn này, vì khi đọc đến cuối sách Ê-sai, lại một lần nữa nhắc đến Đấng Yên Ủi; bởi Đấng Christ là Ngôi Lời, và Ngài là Đầu và Cuối.

Chúa phán như vậy: Trời là nơi ta, đất là bệ chân ta; nhà các ngươi xây cho ta ở đâu? Và chỗ an nghỉ của ta là nơi nào? Vì mọi điều ấy đều do tay ta làm ra, và tất cả những điều ấy đều hiện hữu, Chúa phán; nhưng ta sẽ đoái nhìn đến người này: kẻ nghèo khó, có tâm hồn thống hối, và run sợ trước lời ta. Kẻ giết một con bò khác nào giết người; kẻ dâng một con chiên làm tế lễ, khác nào chặt cổ chó; kẻ dâng lễ vật, khác nào dâng huyết heo; kẻ đốt hương, khác nào chúc phước cho tượng thần. Thật vậy, họ đã chọn đường lối riêng mình, và linh hồn họ vui thích trong những điều ghê tởm của mình. Ta cũng sẽ chọn những con mê muội của họ và giáng những điều họ sợ hãi trên họ; vì khi ta gọi, chẳng ai đáp; khi ta phán, họ không nghe; nhưng họ đã làm điều ác trước mắt ta và đã chọn điều ta chẳng ưa thích. Ê-sai 66:1-4.

Câu hỏi được đặt ra: dân Đức Chúa Trời đã xây cho Ngài ngôi nhà nào? Họ đã dựng nên ngôi nhà thuộc linh của Phi-e-rơ hay hội đường của Sa-tan? Đức Chúa Trời cho biết rằng ngôi nhà Ngài đã xây được cấu thành bởi những người "nghèo khó và có tâm linh thống hối, và" những người "run sợ trước" "lời" của Đức Chúa Trời. Ngài đối chiếu những kẻ run sợ trước lời Ngài với một hạng người khác dâng những lễ vật ô ứ, những kẻ đã chọn đường lối riêng của mình. Những người thuộc hạng dâng lễ vật ô ứ sẽ nhận thấy, như người Do Thái đã thấy, rằng nhà của họ sẽ bị bỏ hoang.

Tất cả các tiên tri đều nói về tận thế, và điều này minh họa sự khác biệt giữa những người khôn ngoan, là những người run rẩy trước Lời Ngài, và những kẻ đại dốt dâng lên Đức Chúa Trời những điều góm ghiếc, những điều mà linh hồn họ ưa thích. Vì có đó, Đức Chúa Trời sẽ chọn sự mê lầm cho các trinh nữ La-ô-đi-xê đại dốt, ấy là sự mê lầm mà sứ đồ Phao-lô xác định là xảy đến vì đã chấp nhận một "sự dối trá".

"Sự dối trá" là một biểu tượng cụ thể trong lịch sử Phục Lâm, và nó đã được những người xây dựng chấp nhận vào năm 1863, và từ đó người ta tiếp tục xây dựng trên đó suốt lịch sử Phục Lâm. Đó là một sự dối trá đã tạo ra một nền móng giả dối, và từ đó họ bắt đầu dựng lên một đền thờ giả mạo. Công việc làm giả đền thờ thật của họ vẫn tiếp diễn cho đến "những ngày sau rốt." Ê-sai đặt bối cảnh của chương sáu mươi sáu trong sự phân rẽ giữa các trinh nữ khôn và dại. Ê-sai đang xác định lịch sử tiên tri mà ông đã đánh dấu trong câu thứ nhất của Ê-sai bốn mươi, khi Đấng Christ hứa sẽ sai Đấng An Ủi đến sau ba ngày rưỡi mang tính biểu tượng kể từ sự thất vọng ngày 18 tháng 7 năm 2020.

Hãy nghe lời Chúa, hỡi những người run sợ trước lời Ngài; anh em các người, là những kẻ ghét các người, đã xua đuổi các người vì có danh Ta, nói rằng: "Nguyện Chúa được vinh hiển"; nhưng Ngài sẽ hiện ra đem niềm vui cho các người, còn họ sẽ phải hổ thẹn. Tiếng ồn ào từ trong thành, tiếng từ trong đền thờ, tiếng của Chúa báo trả các kẻ thù của Ngài. Ê-sai 66:5, 6.

Từ năm 1798 đến 1844, trong phong trào của những người theo Miller, Chúa đã dựng nên một đền thờ thuộc linh, và chính Ngài—với tư cách là sứ giả của giao ước—đã đột ngột đến với đền thờ ấy vào năm 1844. Chúa dựng nên một đền thờ thuộc linh trong phong trào của một trăm bốn mươi bốn nghìn, để Ngài có thể đột ngột đến và bước vào giao ước với đền thờ ấy. Phi-e-rơ, trong thư thứ nhất của ông, chương hai, gọi đền thờ ấy là một "nhà thuộc linh." Những ai "nghe lời của Chúa" chính là những người mà Giăng trong sách Khải Huyền nói đến khi ông nói rằng những ai nghe thì "có phước." Họ là cờ hiệu, vì cờ hiệu được tạo nên từ "những kẻ lưu lạc của Y-sơ-ra-ên." Những người La-ô-đi-xê đại dốt sẽ xấu hổ khi Chúa tôn vinh chính Ngài nơi những người Phi-la-đen-phi, là những người run sợ trước Lời Ngài; và Lời Ngài là "lẽ thật."

Ba tiếng được nghe trong thời kỳ khi những kẻ khôn và kẻ dại đang được tách biệt khỏi nhóm người khác, xuất phát từ "thành", từ "đền thờ" và từ "Chúa, Đấng báo trả". "Tiếng" thứ nhất từ thành là "một tiếng ồn ào", và "tiếng ồn" ấy là sự đến đột ngột của Đấng Yên Ủi.

Khi ngày Lễ Ngũ Tuần đã đến, tất cả họ đều hiệp một tại cùng một nơi. Bỗng có tiếng từ trời như tiếng gió mạnh ào ạt thổi đến, và âm thanh ấy đầy khắp căn nhà nơi họ đang ngồi. Và những lưỡi như bằng lửa, chia ra, hiện ra với họ và đậu trên mỗi người trong họ. Công vụ các sứ đồ 2:1-3.

Từ được dịch là "sound" trong Công vụ chương hai, câu hai, có nghĩa là "tiếng ồn" và "tin đồn". Một "tin đồn" là một lời tiên tri. "Âm thanh" hay "tiếng ồn" đến từ "thành" được tượng trưng bởi "một cơn gió mạnh". "Tiếng ồn từ thành" chính là "tin đồn" hay thông điệp tiên tri của Hội giáo, đánh dấu sự đến của Đấng An Ủi trong thung lũng xương khô của những kẻ đã bị giết trong "đường phố của thành phố lớn, vốn theo nghĩa thiêng liêng được gọi là Sô-đôm và Ai Cập, nơi Chúa chúng ta cũng đã bị đóng đinh."

Trong chương bốn mươi của Isaiah, "tiếng" được định để dọn đường cho "sứ giả của giao ước" đã hỏi phải "kêu" sứ điệp nào. Người ấy được bảo hãy "kêu" sứ điệp của Hội giáo. Trong Acts, "âm thanh" làm đầy "nhà" thuộc linh của Peter là một "luồng gió mạnh ào ạt", mà theo Ezekiel ba mươi bảy, đến từ bốn phương gió của Hội giáo.

Tiếng huyền não từ trong thành, tiếng từ đền thờ, tiếng của Chúa, Đấng báo trả các kẻ thù của Ngài. Ê-sai 66:6.

Từ con đường nơi Chúa chúng ta bị đóng đinh, Đấng Yên Ủi trước hết cho "tiếng" của người kêu trong hoang mạc biết thông điệp sẽ là gì. Rồi đoàn quân hùng mạnh, tức là đền thờ đã được dựng lên, như được tiêu biểu trong phong trào khởi đầu từ 1798 đến 1844, làm vang dội tiếng kêu. Sự vận động của đoàn quân hùng mạnh khi họ công bố tiếng kêu của Hội giáo dẫn đến "tiếng" thứ ba, nhận diện tiếng của Đức Chúa Trời trong sự phán xét trên Hoa Kỳ vì việc thông qua luật ngày Chủ nhật. Chính tại đó Chúa báo trả. Ba "tiếng" ấy được chi phối trong cấu trúc của lịch sử ẩn giấu của bảy tiếng sấm, vốn đại diện cho các chữ cái đầu, giữa và cuối của từ tiếng Hê-bơ-rơ được tạo nên bởi Nhà Ngôn Ngữ Kỳ Diệu và được dịch là "chân lý". Bạn không thể bịa ra nổi chuyện này!

Phù hợp với lịch sử tiên tri mà chúng ta đã và đang xác định, Isaiah sau đó đề cập đến sự ra đời của một dân tộc.

Trước khi chịu đau đớn, nàng đã sinh; trước khi con đau đớn, nàng đã sinh ra một con trai. Ai đã nghe điều như thế? Ai đã thấy những việc như vậy? Há đất có thể sinh nở trong một ngày sao? Hay một dân tộc có thể được sinh ra tức thì chẳng? Vì vừa khi Si-ôn chịu đau đớn, nàng đã sinh các con mình. Ta há khiến đến kỳ sinh nở mà không cho sinh ra sao? Đức Giê-hô-va phán. Ta há khiến sinh nở rồi lại đóng dạ con sao? Đức Chúa Trời của người phán. Ê-sai 66:7-9.

Dân tộc được sinh ra trước khi người nữ chịu đau đẻ gần đây đã nằm phơi nơi đường phố, chết khô khốc, trong khi cả thế giới vui mừng vì tình cảnh của nó. Nhưng khi hai nhân chứng đứng dậy, những kẻ đã vui mừng vì cái chết của họ liền sợ hãi. Khi những thân xác bị giết, khô khốc ấy đứng dậy như một dân tộc, tất cả những ai yêu mến Giê-ru-sa-lem sẽ cùng vui mừng với nàng. Những người yêu mến Giê-ru-sa-lem không chỉ bao gồm dân tộc của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, mà còn cả bảy chiên khác của Đức Chúa Trời lúc bấy giờ được gọi ra khỏi Ba-by-lôn. Sự phục sinh khỏi nỗi thất vọng ngày 18 tháng 7 năm 2020 được thực hiện bởi sự đến của Đấng Yên Ủi, Đấng sẽ khiến những "xương" khô chết "xanh tươi như cây cỏ."

Hãy vui mừng với Giê-ru-sa-lem, và hãy hân hoan cùng nó, hỡi hết thảy những ai yêu mến nó; hãy vui mừng hơn hờ với nó, hỡi hết thảy những ai than khóc vì nó; để các người được bú và được no thỏa nơi bầu vú an ủi của nó; để các người vắt sữa và vui thích trước sự dư dật vinh hiển của nó. Vì Chúa phán như vậy: Kia, Ta sẽ khiến bình an đến với nó như một dòng sông, và vinh hiển của các dân ngoại như một dòng suối tuôn chảy; bấy giờ các người sẽ bú, sẽ được bé bên hông nó, và được đùa trên đầu gối nó. Như người được mẹ mình an ủi thế nào, Ta cũng sẽ an ủi các người thế ấy; và các người sẽ được an ủi tại Giê-ru-sa-lem. Khi các người thấy điều ấy, lòng các người sẽ vui mừng, và xương cốt các người sẽ xanh tươi như cỏ; tay của Chúa sẽ được tỏ ra đối với các tội tớ Ngài, còn con phẫn nộ của Ngài nghịch cùng các kẻ thù

Ngài. Ê-sai 66:10-14.

Đấng Anpha và Ômêga đặt phần kết của tường thuật cuối cùng trong sách Ê-sai ngay nơi nó khởi đầu, với việc chỉ ra sự đến của Đấng Yên Ủi. Và như vẫn luôn vậy, bất cứ sứ điệp nào đại diện cho sứ điệp Ê-li cũng được đặt trong bối cảnh Chúa đánh đất bằng sự rửa sả.

Vì, kia, Đức Giê-hô-va sẽ đến trong lửa, với những cỗ xe của Ngài như con lộc, để thi hành cơn thịnh nộ của Ngài trong giận dữ, và sự quả trách của Ngài bằng những ngọn lửa. Vì bởi lửa và bởi gươm của mình, Đức Giê-hô-va sẽ xét xử với mọi xác phạm; và những kẻ bị Đức Giê-hô-va giết sẽ nhiều. Những kẻ tự thánh hóa và tự tinh sạch trong các vườn, sau một cây ở giữa vườn, ăn thịt heo, và đồ gốm ghiếc, cùng chuột, đều sẽ bị diệt chung, Đức Giê-hô-va phán. Vì Ta biết các công việc và ý tưởng của họ: sẽ đến lúc Ta nhóm hiệp mọi dân và mọi thứ tiếng; họ sẽ đến và thấy vinh quang Ta. Ê-sai 66:15-18.

Những người Cơ Đốc Phục Lâm Laodicê ngu muội, núp sau "cây" biết điều thiện và điều ác vốn "ở giữa" "vườn" Ê-đen, tự xưng là đang tự thánh hóa và tự thanh tẩy, trong khi thực ra họ đang ăn những giáo lý ô uế của Ba-by-lôn, và ẩn núp như A-đam và Ê-va đã làm vì những tội lỗi họ quá yêu đến nỗi không chịu từ bỏ. Họ sẽ bị tiêu diệt cùng với mọi dân tộc khác. Họ tương phản với những người khôn ngoan, là những người sẽ trở thành một "dấu." "Dấu" ấy là "cờ hiệu," tượng trưng cho ngày Sa-bát, là dấu của Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của người, Đấng thật sự thánh hóa dân Ngài.

Bởi đó, con cái Y-sơ-ra-ên phải giữ ngày sa-bát, để tuân giữ ngày ấy qua các thế hệ của họ, như một giao ước đời đời. Ấy là một dấu giữa Ta và con cái Y-sơ-ra-ên đời đời; vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời và đất, còn ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ ngơi và lấy lại sức. Xuất Ê-díp-tô Ký 31:16, 17.

Những người khôn ngoan không ẩn núp sau bóng cây của sự xưng đạo; họ được giương cao như một lá cờ, bày tỏ vinh quang của Đức Chúa Trời trong những cảnh cuối cùng của cuộc tranh chiến vĩ đại. Vinh quang của Ngài chính là bản tính của Ngài, và yếu tố trong bản tính ấy mà họ trình bày cho thế gian là Alpha và Omega, khởi đầu và kết thúc, đầu tiên và sau cùng, được biểu thị là "Lẽ Thật".

Ta sẽ đặt một dấu giữa họ, và Ta sẽ sai những kẻ sống sót trong họ đi đến các dân tộc: đến Tarshish, Pul và Lud, những kẻ giương cung; đến Tubal và Javan; đến các hải đảo xa xăm, là những nơi chưa nghe danh Ta, cũng chưa thấy vinh quang Ta; và họ sẽ công bố vinh quang Ta giữa các dân ngoại. Họ sẽ mang tất cả anh em các người, từ mọi dân tộc, làm lễ dâng lên Chúa, bằng ngựa, bằng xe ngựa, bằng kiệu, bằng la, và bằng các súc vật chạy nhanh, đến núi thánh của Ta là Jerusalem, Chúa phán, như con cái Israel đem lễ vật trong một bình sạch vào nhà của Chúa. Ta cũng sẽ chọn trong số họ làm thầy tế lễ và người Lê-vi, Chúa phán. Vì như trời mới và đất mới mà Ta sẽ làm ra sẽ còn đứng trước mặt Ta, Chúa phán, thì dòng dõi các người và danh các người cũng sẽ còn như vậy. Và sẽ xảy ra rằng, từ kỳ trăng mới này đến kỳ trăng mới khác, và từ ngày Sa-bát này đến ngày Sa-bát khác, mọi xác phạm sẽ đến thờ phượng trước mặt Ta, Chúa phán. Họ sẽ đi ra và nhìn xem thân của những kẻ đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì giới bọ của chúng sẽ không chết, lửa của chúng cũng sẽ không tắt; và chúng sẽ là điều gốm ghiếc cho mọi xác phạm. Ê-sai 66:16-24.

Bản tường thuật tiên tri cuối cùng của Ê-sai bắt đầu với sự xuất hiện của Đấng An Ủi vào tháng Bảy năm 2023, và bản tường thuật kết thúc ngay tại nơi nó khởi đầu. Nó xuất hiện trong lịch sử ẩn giấu của bảy tiếng sấm, vốn được mở ấn ngay trước khi thời kỳ ân điển khép lại. Nó liên hệ sự lặp lại của phong trào Miller ở phần khởi đầu với lịch sử của phong trào một trăm bốn mươi bốn nghìn ở phần kết. Nó trình bày sứ điệp về lời nguyên đi kèm với sứ điệp Ê-li như là sứ điệp về công tác tiên tri của Hội giáo trong việc khiến các dân tộc phẫn nộ, khi được Chúa sử dụng để giáng sự phán xét 'trước hết' trên Hoa Kỳ vì luật Chủ nhật, và 'sau rốt' trên cả thế giới vì cùng một sự phẫn loạn.

Chúng ta sẽ tiếp tục xem xét bài tường thuật cuối cùng của Ê-sai trong bài viết tiếp theo.